

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS - ST
Ngày: 17/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Mùi - Ông Đào Văn Vĩnh

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lù Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ*** tham gia phiên toà:
Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 17/8/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST - HS, ngày 13/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST - HS ngày 06/8/2020 đối với bị cáo:

Chang Thị M (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1959 tại: Phong Thổ - Lai Châu; nơi cư trú: Bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Chang A Sẻnh (đã chết) và bà Lý Thị Sỏ, sinh năm 1937; Chồng Giàng A Chinh sinh năm 1959 và có 04 con (các con đã trưởng thành); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, ngày 26/3/2020 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Chị Chang Thị Phua, sinh năm: 1983 (đã chết)

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Bà Giàng Thị D, sinh năm 1959; trú tại: Bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu - Là mẹ đẻ của bị hại (vắng mặt).

2. Anh Giàng A Q, sinh năm 1978; trú tại: Bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Là chồng của bị hại - Anh Q đại diện theo ủy quyền của bà Giàng Thị D (vắng mặt).

- ***Người Làm Chứng:***

Cháu Giàng Thị M, sinh năm: 2008; trú tại: Bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt). Người giám hộ cho cháu M là anh Giàng A Q.

- *Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo:* Anh Sùng A T, sinh năm: 2000; Trú tại: Tổ dân phố Pa So, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 30/01/2020 Chang Thị M đi lên đồi của gia đình M để chặt củi đem về làm củi đun cho gia đình. Tại khu đồi M đã dùng búa đem theo chặt 01 cây gỗ đã bị đổ gãy từ năm 2019, đến khoảng 14 giờ cùng ngày M chặt xong cây gỗ ra thành 03 khúc để đem về nhà. Do khúc gỗ to, tròn, nặng, một mình M sẽ không vận chuyển được nên M đã lăn khúc gỗ từ trên đồi theo sườn đồi xuống đường dân sinh rồi lăn tiếp từ trên đường xuống đến vườn nhà M (tà luy âm) thuộc khu vực Chi San, bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Trước khi lăn khúc gỗ xuống đường, M đứng từ trên đồi nhìn, quan sát xuống phía dưới đường dân sinh để xem có người đang đi qua hay không nhưng M không nhìn thấy gì, M tiếp tục nói vọng xuống đường rất to bằng tiếng của người dân tộc Mông “*có người ở dưới đường hay không, tôi lăn củi xuống đấy*” và M đã nhắc đi nhắc lại 03 đến 04 lần nhưng vẫn không nghe thấy có tiếng ai trả lời và cũng không nghe thấy có tiếng phương tiện qua lại, M nghĩ lúc này dưới đường không có ai nên đã lăn 01 khúc gỗ từ trên đồi lăn theo sườn đồi xuống dưới đường dân sinh (khúc gỗ hình trụ tròn, dài 77 cm, đường kính 31 cm, chu vi 98 cm). Đúng lúc này có anh Giàng A Q đi một xe mô tô đi trước, còn vợ là chị Chang Thị Phua đi một xe mô tô địu cháu Giàng Thị Nha con gái nhỏ trên lưng và chở một con gái tên Giàng Thị Mũa sinh năm 2008 đi cùng. Khi đi qua đoạn đường thuộc bản Dền Thàng B - Đào San thấy đường khó đi, cháu Mũa được chị Phua cho xuống xe đi bộ trước. Sau đó anh Q không thấy vợ đâu nên quay lại thì nhìn thấy vợ là chị Phua đã chết và đang nằm sấp trên đường, đầu quay hướng đi trung tâm xã Đào San, trên trán chị Phua có máu chảy ra và chảy xuống đường, cháu Nha đang khóc trên lưng mẹ, cháu Mũa đang đứng khóc cách mẹ 1 m, và cháu Mũa đã nhìn thấy một khúc gỗ đang lao từ trên đồi xuống và đã va trúng vào đầu mẹ là chị Phua. Sau đó M đi xuống đoạn đường phía dưới thuộc khu vực M vừa lăn khúc gỗ xuống, M thấy Giàng A Q đang ngồi ôm Chang Thị Phua khóc, M đã khai nhận với anh Q là do M vừa lăn khúc gỗ từ trên đồi xuống đường đã văng trúng vào đầu chị Phua làm Phua chết, sau đó M đi

về nhà lấy chiếc chăn ra đắp cho chị Phua đồng thời báo cho gia đình M biết sự việc xảy ra. Anh Q ngay sau đó đã báo công an xã để làm rõ theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 09/BKL - TTPY ngày 20/02/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu kết luận xác định nguyên nhân chết của Chang Thị Phua là do vỡ xương hộp, gãy xương hàm trên, gãy xương hàm dưới hậu quả chấn thương sọ não.

Về vật chứng: Thu giữ của Giàng A Q 01 xe máy BKS 25F4 - 8281 nhãn hiệu Sinostar; thu giữ của Chang Thị M 01 chiếc búa cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 20 cm, phần lưỡi búa chỗ rộng nhất 08 cm, chuôi búa hình vuông các cạnh dài 4 cm; Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường 01 khúc gỗ hình tròn dài 77cm, đường kính 31 cm, chu vi 98 cm.

Việc xử lý vật chứng: 01 xe máy BKS 25F4 - 8281 đã được trao trả cho chủ sở hữu là anh Giàng A Q.

Về trách nhiệm dân sự: Chang Thị M đã bồi thường cho gia đình bị hại là anh Giàng A Q số tiền 150.000.000 đồng; 300 kg lợn trị giá 30.000.000 đồng; 04 con gà trị giá 1.000.000 đồng; 70 lít rượu trị giá 1.400.000 đồng; 03 bao thóc trị giá 1.200.000 đồng; 01 quan tài trị giá 15.000.000 đồng; tổng 198.600.000 đồng. Anh Giàng A Q đã nhận đủ số tiền và hiện vật nêu trên và anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm một khoản nào khác và anh Q xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Chang Thị M.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS, ngày 13/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố Chang Thị M về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2020, tại đồi thuộc khu vực Chi San, bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Sau khi M quan sát từ trên đồi xuống phía dưới đường (tà luy âm) và đã 03-04 lần nói vọng rất to xuống đường bằng tiếng của người dân tộc Mông để xem có người đi qua lại ở đoạn đường mòn ngay phía dưới chân đồi và M đã không nhìn thấy, không nghe thấy có người hay phương tiện đang qua lại nên M đã lặn một khúc gỗ từ trên đồi xuống dưới chân đồi là đoạn đường thuộc khu vực Chi San, bản Dền Thàng B - Đào San - Phong Thổ, nhưng khi khúc gỗ lặn xuống đã đập trúng vào vùng đầu của Chang Thị Phua khi chị Phua đang điều khiển xe mô tô đi trên đường. Hậu quả, Chang Thị Phua chết tại chỗ. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vô ý làm chết người”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 128; điểm b, s khoản 1, 2 điều 51; điều 36; điều 50 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chang Thị M phạm tội "*Vô ý làm chết người*". Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và Đại diện hợp pháp của bị hại anh Q về mức bồi thường với số tiền là: **198.600.000 đồng**, bị cáo đã bồi thường đủ số tiền **198.600.000 đồng**, và anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Về trách nhiệm hình sự anh Q đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực đặc biệt khó khăn. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được việc vô ý làm chết người là vi phạm pháp luật. Do bị cáo chủ quan không quan sát xung quanh và đẩy khúc gỗ từ trên đồi xuống dẫn đến chết người, bị cáo hứa sẽ thận trọng hơn trong cuộc sống, mong Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét thấy lời khai của bị cáo Chang Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ được, từ đó đã xác định:

Ngày 30/01/2020 Chang Thị M có đi lên đồi của nhà mình thuộc bản Dền Thàng B, xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu chặt gỗ về làm củi. Do khúc gỗ to nên M đã lăn khúc gỗ từ trên đồi xuống chân đồi thì lăn trúng vào Chang Thị Phua làm chị Phua tử vong tại chỗ. Việc M lăn khúc gỗ từ trên đồi xuống vào người chị Phua có con gái chị Phua chứng kiến. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Chang Thị M đã phạm vào tội: “ Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 điều 128 - Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “ Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 điều 128 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo phải nhận thức được việc lăn khúc gỗ từ trên đồi xuống đường dân sinh là rất nguy hiểm đến tính mạng của những người qua đường, nhưng bị cáo quá tự tin vào và chủ quan vào việc làm của mình mà không thấy trước được hậu quả xảy ra. Do vậy bị cáo đã vô ý thực hiện hành vi phạm tội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị cáo chủ quan không nhận thức được hậu quả xảy ra, nên bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sống của người khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và về nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tích cực bồi thường thiệt hại, được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là người cao tuổi sức khỏe yếu nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sống tại địa phương chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, mà khi quyết định hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 198.600.000 đồng cho anh Giàng A Q - Đại diện hợp pháp của bị hại, anh Q có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm một khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng còn lại của vụ án:

Thu giữ của bị cáo 01 chiếc búa cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 20 cm, phần lưỡi búa chỗ rộng nhất 08 cm, chuôi búa hình vuông các cạnh dài 4 cm; 01 khúc gỗ hình tròn dài 77cm, đường kính 31 cm, chu vi 98 cm là công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 36 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Chang Thị M phạm tội *"Vô ý làm chết người"*.

Xử phạt bị cáo Chang Thị M 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Chang Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo.

"Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trường hợp người bị kết án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 100 - Luật thi hành án hình sự năm 2019".

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 1 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc búa cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 20 cm, phần lưỡi búa chỗ rộng nhất 08 cm, chuôi búa hình vuông các cạnh dài 4 cm; 01 khúc gỗ hình trụ tròn dài 77cm, đường kính 31 cm, chu vi 98 cm.

(Hiện số vật chứng đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục THADS huyện Phong Thổ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2020).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 điều 21; điểm đ khoản 1 điều 12; điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện ;
- THA dân sự huyện Phong thổ ;
- Cơ quan THAHS huyện Phong thổ;
- CQĐTCA huyện Phong thổ
- Bị cáo;
- ĐDHP của bị hại
- Sở Tư pháp;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: HS - TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

